

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 29/6/2020
V/v: “Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN - TỈNH BẮC KẠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Đình Đường

2. Bà Đoàn Thị Nhâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Nông Văn Thuật – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2020/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc: “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Âu Thị X, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 11B, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1975; trú tại: Thôn N, xã N1, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Âu Thị X trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Anh T kết hôn từ năm 2000 và có hai con chung là cháu Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 03/9/2000 và cháu Nguyễn Tú Qu, sinh ngày 13/3/2009. Trong thời chung sống do vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên đã ly hôn theo bản án số 01/2018/HNGĐ-ST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân thành

phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Theo quyết định của bản án thì Tòa án đã giao con chung Nguyễn Tuấn M cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi, giao con chung Nguyễn Tú Qu cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Cả chị và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn anh, chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, vì chị và anh T vẫn sống chung một nhà nên cả hai vẫn cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con. Tháng 11 năm 2018 anh chị thỏa thuận chia tài sản chung xong thì anh T chuyển ra ngoài sống nhưng cả hai con vẫn sống cùng với chị. Việc cháu Qu ở cùng mẹ thì anh T đã đồng ý và nhắn tin cho chị có nội dung là: Để con cho chị nuôi cho đến khi nào chị bận thì anh T sẽ đón về nuôi.

Cháu Qu ở cùng mẹ được một thời gian thì đến tháng 10 năm 2019, anh T đã làm đơn ra Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B yêu cầu thi hành phần quyết định của bản án về quyền được nuôi cháu Qu nên chị đã giao lại con cho anh T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo bản án của Tòa án. Trong thời gian cháu Qu sống với bố thì chị vẫn đón cháu về nhà ở cùng vào hai ngày nghỉ cuối tuần.

Do cháu Qu muốn ở với mẹ nên cuối tháng 12 năm 2019, chị đón con từ nhà anh T về sống cùng, đồng thời làm đơn gửi Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thì anh T có ý kiến là “Nếu con muốn ở với mẹ thì anh sẽ để cho con ở với mẹ”, sau đó cả chị và anh T đã hỏi ý kiến của con và con cũng đã đồng ý ở với mẹ, vì vậy cháu Qu ở cùng chị cho đến nay.

Nay cháu M đã trưởng thành có thể tự lo cho cuộc sống của mình. Cháu Qu là con gái đã đến tuổi dậy thì, có nguyện vọng được ở cùng mẹ và chị cũng có nguyện vọng được nuôi con, đồng thời chị cũng có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cho con. Để ổn định việc chăm sóc, học tập của con, chị khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Tú Qu, sinh ngày 13/3/2009 cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Anh T trình bày:*

Anh nhất trí với những nội dung chị X đã trình bày về việc trước đây anh chị là vợ chồng và đã ly hôn theo bản án số 01/2018/HNGĐ-ST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 03/9/2000 và cháu Nguyễn Tú Qu, sinh ngày 13/3/2009. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn Tòa án đã giao con chung Nguyễn Tuấn M cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến

khi con đủ 18 tuổi. Giao con chung Nguyễn Tú Qu cho anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Cả anh và chị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, thời gian đầu anh chị vẫn sống chung một nhà nên cùng nhau chăm sóc, nuôi dạy hai con. Khoảng cuối năm 2018 cháu M đã thi đỗ đại học, anh và chị X cũng thỏa thuận chia tài sản chung xong nên anh chuyển ra ngoài sống, còn chị X vẫn ở ngôi nhà trước đây. Khi chuyển ra ngoài sống, anh đưa cháu Qu đi cùng thì chị X đã ngăn cản không cho đưa đi nên anh buộc phải để cháu Qu sống cùng mẹ, sau đó anh đã nhiều lần yêu cầu chị X giao con cho anh nuôi theo quyết định của bản án nhưng chị X không thực hiện. Anh và mẹ anh đã nhiều lần đến đón cháu Qu về sống cùng nhưng không được vì có lần chị X ngăn cản, có lần không gặp con. Vì vậy, tháng 10 năm 2019 anh đã làm đơn ra Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B yêu cầu thi hành phần quyết định của bản án về quyền được nuôi cháu Qu. Sau đó Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B đã cưỡng chế đối với chị X và giao con cho anh theo quyết định của Tòa án.

Cháu Qu sống cùng anh đến cuối tháng 12/2019, thì chị X đã đến lớp học thêm đón con về nhà rồi giữ con ở lại luôn mà không được sự đồng ý của anh. Anh đã đến trường nơi con học để đón con về nuôi nhiều lần nhưng nhiều lần không gặp, có một lần gặp thì chị X đã ngăn cản, không cho anh đưa con đi. Do sợ ảnh hưởng đến tâm lý của con nên anh chưa yêu cầu cơ quan thi hành án tiếp tục thi hành bản án về quyền nuôi con của mình.

Nay chị X khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn anh không nhất trí, vì anh có nguyện vọng được nuôi con và có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con theo quyết định của Tòa án trước đây.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn phát biểu:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của bị đơn đúng quy định, nguyên đơn còn vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 không có lý do.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Giao con chung Nguyễn Tú Qu sinh ngày 13/3/2009 cho chị Âu Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Âu Thị X không yêu cầu anh Nguyễn Anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Âu Thị X có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với bị đơn anh Nguyễn Anh T, trú tại: Thôn N, xã N1, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Âu Thị X về việc yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn là cháu Nguyễn Tú Qu, Hội đồng xét xử thấy:

Theo bản án số 01/2018/HNGĐ-ST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung của chị X, anh T là cháu Nguyễn Tú Qu sinh ngày 13/3/2009 được giao cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Do anh T không yêu cầu nên chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuy nhiên, từ sau khi bố mẹ ly hôn cháu Qu có thời gian sống cùng bố mẹ, có thời gian chỉ sống cùng mẹ, có thời gian chỉ sống cùng bố. Trong thời gian sống cùng bố mẹ thì cả bố và mẹ đều đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu tốt. Hiện nay, con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường, cả bố và mẹ đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ, xác minh tình trạng sinh sống, học tập, nguyện vọng của con chung cũng như điều kiện, hoàn cảnh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của nguyên đơn và bị đơn tại nơi cư trú, nơi làm việc, quá trình thi hành bản án về việc nuôi con tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Kạn và sự phối hợp của gia đình với nhà trường về việc học tập của cháu Qu từ sau khi bố mẹ ly hôn. Kết quả xác minh cho thấy, cả chị X và anh T đều có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tốt như nhau, cháu Qu có thời gian sống cùng mẹ nhiều hơn sống cùng bố, chị X là người thường xuyên đưa đón, chăm lo việc học tập của con. Cháu Qu hiện nay đang sống cùng mẹ và có nguyện vọng được ở với mẹ.

Trong vụ án này, các đương sự đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy việc nuôi dạy con chung vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của cha mẹ đối với các con, việc giao con cho ai nuôi dưỡng cũng phải căn cứ vào điều kiện thực tế của mỗi bên, có xem xét đến nguyện vọng của con

chung. Mặt khác hiện nay cháu Qu đã đến tuổi dậy thì cần có sự quan tâm, chăm của người mẹ.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung và để ổn định cuộc sống của con, cần giao con chung là Nguyễn Tú Qu sinh ngày 13/3/2009 cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu khởi kiện, tuy nhiên tự nguyện chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Âu Thị X về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao con chung Nguyễn Tú Qu sinh ngày 13/3/2009 cho chị Âu Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Âu Thị X không yêu cầu anh Nguyễn Anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại phiếu thu số 0000042 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn và bị đơn có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Chi cục **THAND** thành phố;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương